

Ngày 31/12/2024	35,850 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.8%	-3.1%	-5.7%

2024	
ROE	15.0%
	+/- YoY ▲ 0.7%

Q4/24	
DT thuần	255
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 40.0 ▼ 13.6%
	YoY ▲ 12.0 ▲ 4.9%

2024	
DT thuần	1,158
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 220 ▲ 23.4%

Q4/24	
LN gộp	64.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 1.70 ▲ 2.6%
	YoY ▲ 4.10 ▲ 6.7%

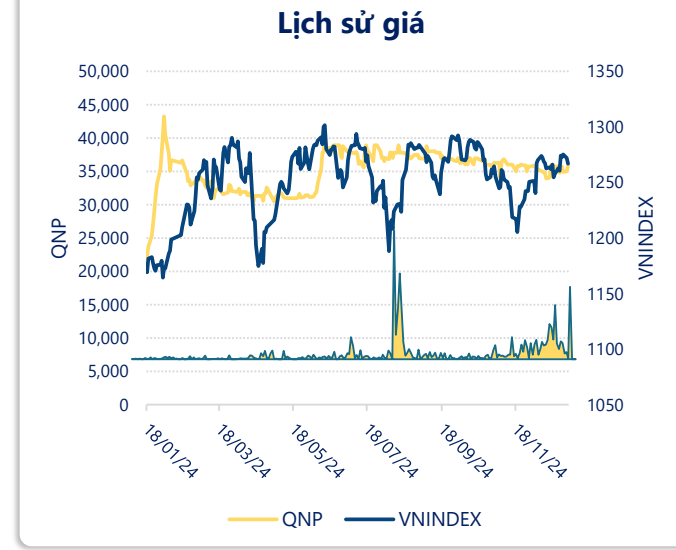
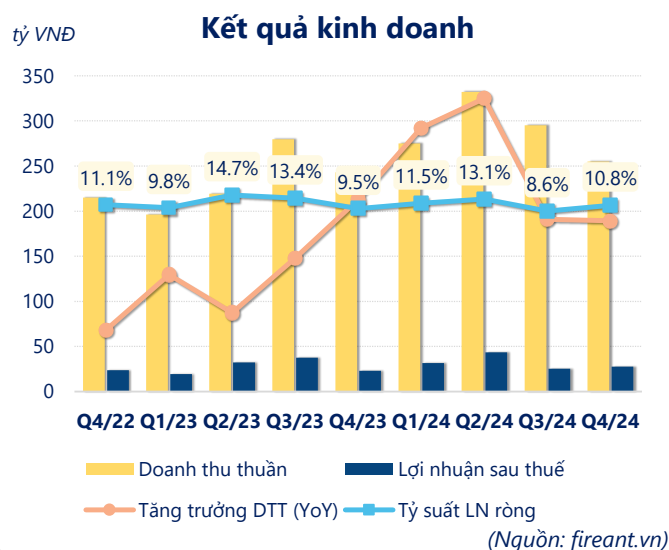
2024	
LN gộp	272
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 58.0 ▲ 27.4%

Q4/24	
LN thuần	33.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.40 ▼ 1.1%
	YoY ▲ 3.50 ▲ 11.5%

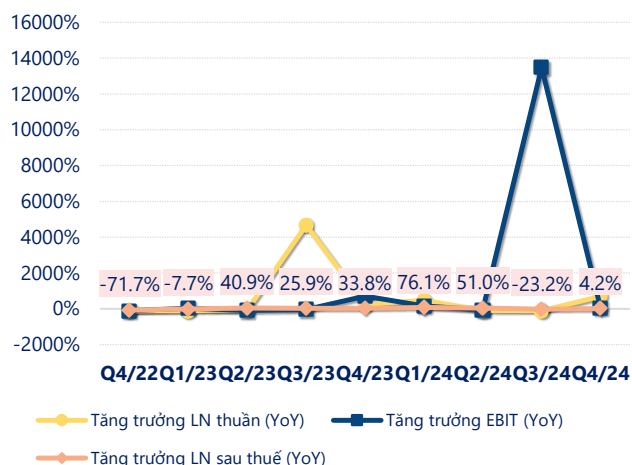
2024	
LN thuần	164
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 20.0 ▲ 13.9%

Q4/24	
LN sau thuế	27.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 2.10 ▲ 8.2%
	YoY ▲ 4.40 ▲ 19.0%

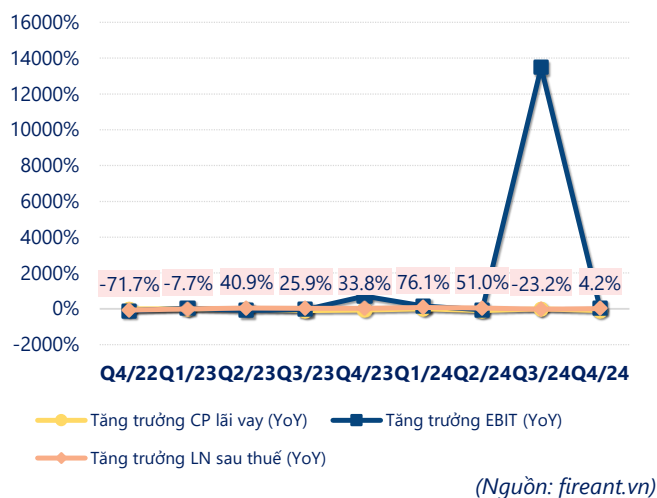
2024	
LN sau thuế	128
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 13.0 ▲ 11.3%



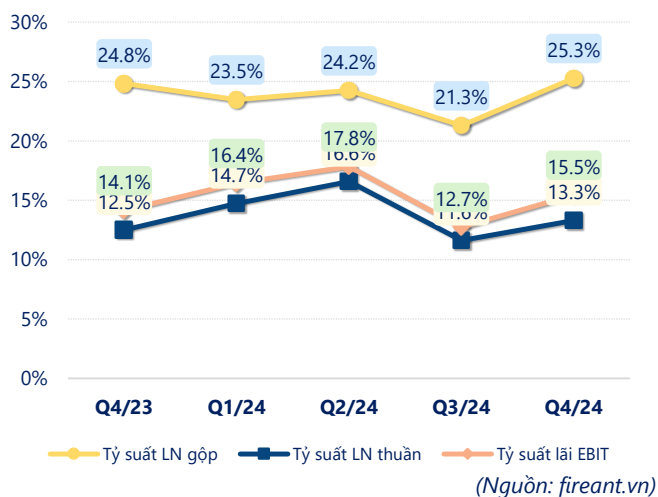
Tăng trưởng lợi nhuận



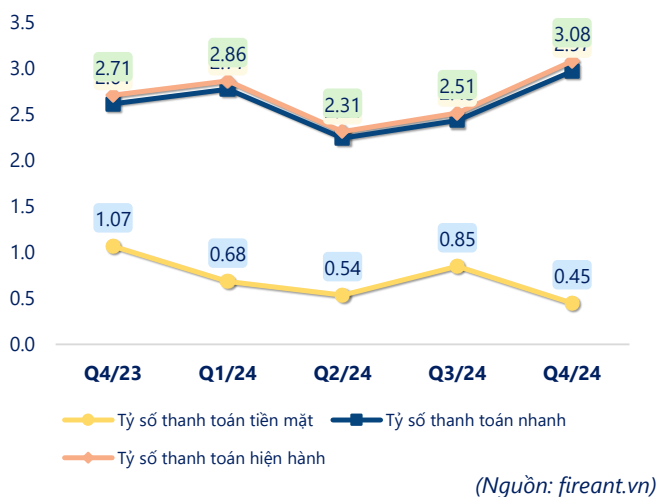
Tăng trưởng chi phí



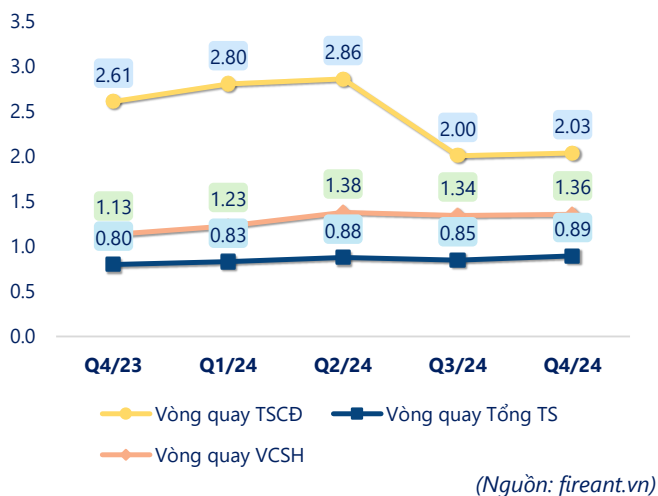
Tỷ suất lợi nhuận



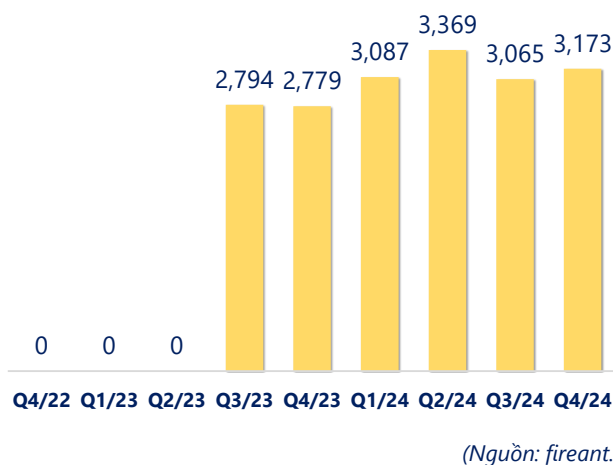
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	255	243	4.9%	1,158	938	23.4%
Giá vốn hàng bán	191	183	4.1%	885	725	22.2%
Lợi nhuận gộp	64.5	60.4	6.7%	272	214	27.4%
Doanh thu HĐTC	5.45	5.37	1.6%	21.1	27.8	-24.3%
Chi phí TC	4.64	4.38	5.9%	19.4	5.49	254%
Chi phí lãi vay	4.64	4.26	8.9%	18.3	5.38	239%
LN trong công ty LKLD	0	0.30	-100%	0	3.58	-100%
Chi phí bán hàng	4.75	5.42	-12.3%	19.6	15.7	24.7%
Chi phí QLDN	26.6	25.8	3.1%	90.7	80.1	13.1%
LN thuần từ HĐKD	33.9	30.4	11.5%	164	144	13.9%
Lợi nhuận khác	0.87	-0.26	435%	-0.57	0.59	-196%
LN trước thuế	34.8	30.1	15.6%	163	144	13.0%
Lợi nhuận sau thuế	27.5	23.1	19.0%	128	115	11.3%
LNST của CĐ cty mẹ	27.5	23.1	19.0%	128	115	11.3%

(Nguồn: fireant.vn)

